

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 162/2022/TLST-HNGĐ ngày 29/4/2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1981

HKTT: Phường L, quận B, Thành phố Hà Nội

Nơi ở: Tổ dân phố C, thị trấn Q, huyện K, Thành phố Hà Nội

Bị đơn: Chị Đào Thị D, sinh năm 1980

KHTT và nơi ở: Phường L, quận B, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo X xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Ngọc T và chị Đào Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Anh Phạm Ngọc T và chị Đào Thị D xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Minh X, sinh ngày 31/12/2007 và cháu Phạm Bảo S, sinh ngày 02/5/2012. Khi ly hôn, anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Bảo S. Chị D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Minh X. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp

đưỡng nuôi con chung hàng tháng của chị D, anh T cho đến khi cháu S, cháu X thành niên đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Anh Phạm Ngọc T và chị Đào Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Anh T và chị D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng. Anh T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0073227 ngày 28/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, nay trả lại cho anh T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện K;
- UBND phường L, B, Hà Nội
(Số ĐKKH 99 ngày 22/12/2006);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Tuấn